

Họ và tên học sinh:.....Lớp.....SBD.....

ĐỀ BÀI

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN (7,0 điểm)

Câu 1: Con đường đồng hóa CO_2 ở thực vật CAM diễn ra theo cách:

- A. cố định CO_2 vào ban đêm, còn chu trình Calvin diễn ra vào ban ngày khi có ánh sáng.
- B. chu trình Calvin diễn ra vào ban đêm, còn cố định CO_2 vào ban ngày khi có ánh sáng.
- C. cố định CO_2 trong điều kiện cường độ ánh sáng mạnh, nhiệt độ cao, nồng độ CO_2 thấp.
- D. cố định CO_2 trong điều kiện cường độ ánh sáng mạnh, nhiệt độ cao, nồng độ CO_2 cao.

Câu 2: Nguyên liệu của quá trình hô hấp ở thực vật là:

- A. CO_2 , O_2 .
- B. CO_2 , H_2O và Q(ATP+ nhiệt).
- C. $C_6H_{12}O_6$, O_2 .
- D. H_2O , O_2 và Q(ATP và nhiệt).

Câu 3: Trao đổi chất và chuyển hóa năng lượng gồm các phương thức là:

- A. đồng hóa và dị dưỡng.
- B. dị hóa và tự dưỡng.
- C. tự dưỡng và dị dưỡng.
- D. đồng hóa và dị hóa.

Câu 4: Các sắc tố quang hợp hấp thụ và truyền năng lượng ánh sáng theo sơ đồ:

- A. Chlorophyll b \rightarrow Carotenoid \rightarrow chlorophyll a \rightarrow chlorophyll a ở trung tâm phản ứng.
- B. Carotenoid \rightarrow chlorophyll b \rightarrow xanthophyll \rightarrow chlorophyll a ở trung tâm phản ứng.
- C. Carotenoid \rightarrow chlorophyll b \rightarrow chlorophyll a \rightarrow chlorophyll a ở trung tâm phản ứng.
- D. Xanthophyll \rightarrow chlorophyll a \rightarrow chlorophyll b \rightarrow chlorophyll a ở trung tâm phản ứng.

Câu 5: Chlorophyll a trực tiếp tham gia vào quá trình biến đổi năng lượng ánh sáng thành năng lượng hóa học được tích trữ trong:

- A. ATP và NADPH.
- B. ADP và $NADP^+$.
- C. ATP và $C_6H_{12}O_6$.
- D. $C_6H_{12}O_6$ và H_2O .

Câu 6: Dinh dưỡng ở thực vật là quá trình

- A. sử dụng chất dinh dưỡng cho các hoạt động sống.
- B. hấp thụ và sử dụng chất dinh dưỡng trong cây.
- C. hấp thụ chất dinh dưỡng từ đất vào cây.
- D. chuyển hóa quang năng thành hóa năng.

Câu 7: Hô hấp hiếu khí ở thực vật diễn ra:

- A. chỉ ở rễ, thân.
- B. ở mọi cơ quan.
- C. chỉ ở lá, hoa, quả.
- D. chỉ ở thân, lá.

Câu 8: Vai trò nào dưới đây là vai trò của nitrogen đối với thực vật?

- A. Thành phần cấu tạo amino acid, nucleic acid, diệp lục.
- B. Tham gia trao đổi nitrogen.
- C. Thành phần cấu tạo nucleic acid, phospholipid, ATP.
- D. Hoạt hóa enzyme, điều tiết đóng, mở khí khổng.

Câu 9: Thực vật C_3 đồng hóa CO_2 theo chu trình:

- A. CAM.
- B. Calvin.
- C. C_4 .
- D. CO_2 .

Câu 10: Sinh vật lấy chất hữu cơ từ sinh vật tự dưỡng hoặc từ sinh vật dị dưỡng khác để tiến hành trao đổi chất và chuyển hóa năng lượng là phương thức:

- A. dinh dưỡng. B. nuôi dưỡng. C. tự dưỡng. D. dị dưỡng.

Câu 11: Nước, các chất khoáng hòa tan được vận chuyển từ rễ lên lá nhờ

- A. mạch gỗ của rễ. B. mạch gỗ của thân.
C. mạch rây của rễ. D. mạch rây của thân.

Câu 12: Các chất vận chuyển trong mạch rây có thể theo 2 chiều, chiều từ cơ quan nguồn đến cơ quan chứa có nghĩa là từ

- A. lá ra ngoài qua khí khổng. B. lá đến rễ, củ, quả, hạt.
C. rễ đến thân, lá, hoa, quả. D. thân đến lá, hoa, quả, hạt.

Câu 13: Hô hấp ở thực vật là

A. quá trình phân giải các hợp chất vô cơ thành các chất hữu cơ đồng thời giải phóng năng lượng dưới dạng nhiệt.

B. quá trình phân giải các hợp chất vô cơ thành các chất hữu cơ đồng thời giải phóng năng lượng dưới dạng ATP.

C. quá trình phân giải các hợp chất hữu cơ thành các chất vô cơ đơn giản, đồng thời giải phóng năng lượng dưới dạng ATP và nhiệt.

D. quá trình tổng hợp các hợp chất hữu cơ từ các chất vô cơ đơn giản đồng thời tích lũy năng lượng ATP.

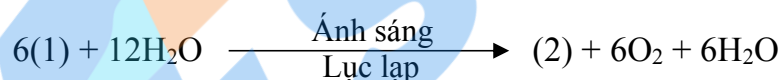
Câu 14: Nguồn nào dưới đây không cung cấp nitrogen cho thực vật?

- A. Con người tưới nước cho cây.
B. Hoạt động cố định nitrogen của vi sinh vật.
C. Tác dụng của sấm chớp.
D. Sự phân hủy xác động, thực vật.

Câu 15: Luôn được điều chỉnh phù hợp với nhu cầu của cơ thể, đây là đặc điểm của dấu hiệu đặc trưng của quá trình trao đổi chất và chuyển hóa năng lượng nào?

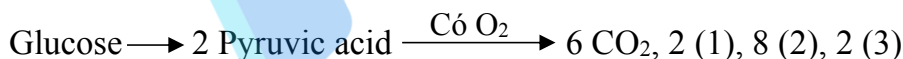
- A. Thải các chất ra môi trường.
B. Biến đổi các chất và chuyển hóa năng lượng.
C. Thu nhận các chất từ môi trường và vận chuyển các chất trong cơ thể.
D. Điều hòa.

Câu 16: Trong phương trình tổng quát của quang hợp ở thực vật, (1) và (2) là những chất nào ?



- A. (1) O_2 ; (2) CO_2 . B. (1) H_2O ; (2) $\text{C}_6\text{H}_{12}\text{O}_6$.
C. (1) $\text{C}_6\text{H}_{12}\text{O}_6$; (2) CO_2 . D. (1) CO_2 ; (2) $\text{C}_6\text{H}_{12}\text{O}_6$.

Câu 17: Trong một phần sơ đồ con đường hô hấp ở thực vật: (1), (2), (3) là những chất nào?



- A. (1) NADH ; (2) ATP ; (3) FADH_2 . B. (1) ATP ; (2) NAD^+ ; (3) FADH_2 .
C. (1) ATP ; (2) NADH ; (3) FADH_2 . D. (1) ATP ; (2) NADH ; (3) FAD^+ .

Câu 18: Vai trò không phải là vai trò của nước ở thực vật:

- A. là thành phần cấu tạo tế bào thực vật. B. là dung môi hoà tan các muối khoáng.
C. hoạt hóa enzyme xúc tác phản ứng. D. tham gia vào các phản ứng sinh hoá.

Câu 19: Quá trình trao đổi nước trong cây gồm:

- A. hấp thụ nước ở rễ \rightarrow thoát hơi nước ở lá \rightarrow vận chuyển nước ở thân.
B. vận chuyển nước ở thân \rightarrow thoát hơi nước ở lá \rightarrow hấp thụ nước ở rễ.
C. vận chuyển nước ở thân \rightarrow hấp thụ nước ở rễ \rightarrow thoát hơi nước ở lá.
D. hấp thụ nước ở rễ \rightarrow vận chuyển nước ở thân \rightarrow thoát hơi nước ở lá.

Câu 20: Ở chuyển hóa năng lượng trong sinh giới, thực vật quang hợp để chuyển hóa quang năng thành hóa năng chứa trong các liên kết hóa học của các hợp chất hữu cơ thuộc giai đoạn:

- A. huy động năng lượng.
- B. dị hóa.
- C. tổng hợp.
- D. phân giải.

Câu 21: Vai trò không phải là vai trò của quang hợp ở thực vật đối với thực vật, sinh vật và sinh quyển?

- A. Chất hữu cơ từ quang hợp là nguồn năng lượng dự trữ cho tế bào và cơ thể thực vật.
- B. Cung cấp nguồn O_2 và chất hữu cơ cho nhiều sinh vật khác.
- C. Đảm bảo hàm lượng khí O_2 và CO_2 trong khí quyển được duy trì ổn định.
- D. Xử lý triệt để ô nhiễm môi trường đất, nước, không khí.

Câu 22: Điều nào dưới đây không đúng khi nói về trao đổi nước và dinh dưỡng khoáng trong giới hạn nhiệt độ của cây?

- A. Khi nhiệt độ thấp thì tốc độ khuếch tán các chất khoáng tăng mạnh.
- B. Khi nhiệt độ tăng lên thì sự hấp thụ các chất cũng tăng lên.
- C. Khi nhiệt độ thấp thì sự thoát hơi nước chậm lại.
- D. Khi nhiệt độ tăng thì sự thoát hơi nước tăng lên.

Câu 23: Trong các sinh vật sau, nhóm sinh vật nào trao đổi chất và chuyển hóa năng lượng theo phương thức tự dưỡng?

- A. Nấm, rau, lúa, cây xà cừ.
- B. Tảo lục, lúa, cây xà cừ.
- C. Tảo, cá, chim, rau, cây xà cừ.
- D. Con người, vật nuôi, cây trồng.

Câu 24: Trong quang hợp ở thực vật, các yếu tố khác đều thuận lợi, còn nồng độ CO_2 tăng lên 0,2 % thì

- A. cây quang hợp yếu.
- B. cây quang hợp mạnh.
- C. cây quang hợp đạt mức cực đại.
- D. cây bị ngộ độc CO_2 .

Câu 25: Khi nhiệt độ vượt $30^\circ C$ và tiếp tục tăng thì cường độ quang hợp của thực vật C_3 :

- A. giảm dần.
- B. tăng dần.
- C. giữ nguyên.
- D. lúc tăng lúc giảm.

Câu 26: Nhận xét nào dưới đây đúng khi nói về mối quan hệ giữa trao đổi chất và chuyển hóa năng lượng ở cấp cơ thể cũng như cấp tế bào?

- A. Trao đổi chất luôn gắn liền với chuyển hóa năng lượng.
- B. Trao đổi chất diễn ra vào ban ngày còn chuyển hóa năng lượng diễn ra vào ban đêm.
- C. Có thể có trao đổi chất nhưng không thể thiếu chuyển hóa năng lượng.
- D. Đây là hai quá trình không liên quan đến nhau.

Câu 27: Sơ đồ nào sau đây biểu thị cho giai đoạn đường phân?

- A. Glucose \rightarrow Acid lactic.
- B. Glucose \rightarrow Coenzyme A.
- C. Acid pyruvic \rightarrow Coenzyme A.
- D. Glucose \rightarrow Acid pyruvic.

Câu 28: Trong quang hợp ở thực vật, các yếu tố khác đều thuận lợi, còn cường độ ánh sáng tăng dần từ điểm bù ánh sáng đến điểm bão hòa ánh sáng thì

- A. cường độ quang hợp giảm mạnh.
- B. cường độ quang hợp tăng dần đến khi đạt cực đại.
- C. cường độ quang hợp lúc tăng lúc giảm.
- D. cường độ quang hợp và cường độ hô hấp bằng nhau.

II. PHẦN TỰ LUẬN (3,0 điểm)

Câu 1 (2,0 điểm).

Hai bạn A và B đi Gia Lai chơi, thấy hoa hồng bán ven đường đẹp nên hai bạn quyết định mua về nhà trồng. Sau khi mua mỗi bạn 1 chậu, hai bạn đưa ra ý kiến về việc chăm sóc như sau:
- Bạn A: “Hôm nay nắng với gió lắm, kiếm cái gì bọc cành lá lại không chớ về nó héo mất”

- Bạn B: “Không cần đâu, tưới tí nước trước khi đi, cho nó thoát hơi nước thoải mái cũng không sao”

a. Theo em, thoát hơi nước ở 2 cây hoa hồng trong tình huống này có vai trò gì?

b. Phương án chở cây của bạn nào đảm bảo an toàn cho cây hơn? vì sao?

Câu 2 (1,0 điểm).

Theo Tech Insider, trong trang trại AeroFarms ở Mỹ. Các loại cây trồng nằm trên các khay xếp cao tới gần 10m dưới ánh đèn LED và máy cảm biến theo dõi quá trình phát triển. Trang trại hứa hẹn cung cấp lượng rau xanh tươi ngon khổng lồ cho cư dân địa phương.

hoaphatdongnai.com

a. Đoạn thông tin vừa rồi nhắc đến ảnh hưởng của nhân tố nào đến quá trình quang hợp?

b. Trang trại đã điều khiển nhân tố đó như thế nào? Việc điều khiển này mang lại lợi ích gì?

----- HẾT -----



Họ và tên học sinh: Lớp.....SBD.....

ĐỀ BÀI

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN (7,0 điểm)

Câu 1: Nguyên liệu của quá trình hô hấp ở thực vật là:

- A. CO₂, O₂.
B. CO₂, H₂O và Q(ATP+ nhiệt).
C. C₆H₁₂O₆, O₂.
D. H₂O, O₂ và Q(ATP và nhiệt).

Câu 2: Dinh dưỡng ở thực vật là quá trình

- A. sử dụng chất dinh dưỡng cho các hoạt động sống.
B. hấp thu chất dinh dưỡng từ đất vào cây.
C. hấp thu và sử dụng chất dinh dưỡng trong cây.
D. chuyển hóa quang năng thành hóa năng.

Câu 3: Hô hấp hiếu khí ở thực vật diễn ra:

- A. chỉ ở rễ, thân.
B. ở mọi cơ quan.
C. chỉ ở thân, lá.
D. chỉ ở lá, hoa, quả.

Câu 4: Thực vật C₃ đồng hóa CO₂ theo chu trình:

- A. CAM. B. Calvin. C. C₄. D. CO₂.

Câu 5: Các chất vận chuyển trong mạch rây có thể theo 2 chiều, chiều từ cơ quan nguồn đến cơ quan chứa có nghĩa là từ

- A. lá đến rễ, củ, quả, hạt.
B. lá ra ngoài qua khí khổng.
C. rễ đến thân, lá, hoa, quả.
D. thân đến lá, hoa, quả, hạt.

Câu 6: Vai trò nào dưới đây là vai trò của nitrogen đối với thực vật?

- A. Tham gia trao đổi nitrogen.
B. Hoạt hóa enzyme, điều tiết đóng, mở khí khổng.
C. Thành phần cấu tạo amino acid, nucleic acid, diệp lục.
D. Thành phần cấu tạo nucleic acid, phospholipid, ATP.

Câu 7: Con đường đồng hóa CO₂ ở thực vật CAM diễn ra theo cách:

- A. chu trình Calvin diễn ra vào ban đêm, còn cố định CO₂ vào ban ngày khi có ánh sáng.
B. cố định CO₂ trong điều kiện cường độ ánh sáng mạnh, nhiệt độ cao, nồng độ CO₂ cao.
C. cố định CO₂ trong điều kiện cường độ ánh sáng mạnh, nhiệt độ cao, nồng độ CO₂ thấp.
D. cố định CO₂ vào ban đêm, còn chu trình Calvin diễn ra vào ban ngày khi có ánh sáng.

Câu 8: Trao đổi chất và chuyển hóa năng lượng gồm các phương thức là:

- A. dị hóa và tự dưỡng.
B. tự dưỡng và dị dưỡng.
C. đồng hóa và dị dưỡng.
D. đồng hóa và dị hóa.

Câu 9: Trong phương trình tổng quát của quang hợp ở thực vật, (1) và (2) là những chất nào ?

- $$6(1) + 12H_2O \xrightarrow[\text{Lục lạp}]{\text{Ánh sáng}} (2) + 6O_2 + 6H_2O$$
- A. (1) O₂; (2) CO₂.
B. (1) CO₂; (2) C₆H₁₂O₆.
C. (1) C₆H₁₂O₆; (2) CO₂.
D. (1) H₂O; (2) C₆H₁₂O₆.

Câu 10: Nước, các chất khoáng hòa tan được vận chuyển từ rễ lên lá nhờ

- A. mạch gỗ của rễ.
- B. mạch gỗ của thân.
- C. mạch rây của rễ.
- D. mạch rây của thân.

Câu 11: Luôn được điều chỉnh phù hợp với nhu cầu của cơ thể, đây là đặc điểm của dấu hiệu đặc trưng của quá trình trao đổi chất và chuyển hóa năng lượng nào?

- A. Thải các chất ra môi trường.
- B. Biến đổi các chất và chuyển hóa năng lượng.
- C. Thu nhận các chất từ môi trường và vận chuyển các chất trong cơ thể.
- D. Điều hòa.

Câu 12: Hô hấp ở thực vật là

- A. quá trình phân giải các hợp chất vô cơ thành các chất hữu cơ đồng thời giải phóng năng lượng dưới dạng nhiệt.
- B. quá trình phân giải các hợp chất vô cơ thành các chất hữu cơ đồng thời giải phóng năng lượng dưới dạng ATP.
- C. quá trình phân giải các hợp chất hữu cơ thành các chất vô cơ đơn giản, đồng thời giải phóng năng lượng dưới dạng ATP và nhiệt.
- D. quá trình tổng hợp các hợp chất hữu cơ từ các chất vô cơ đơn giản đồng thời tích lũy năng lượng ATP.

Câu 13: Chlorophyll a trực tiếp tham gia vào quá trình biến đổi năng lượng ánh sáng thành năng lượng hóa học được tích trữ trong:

- A. ATP và NADPH.
- B. $C_6H_{12}O_6$ và H_2O .
- C. ADP và $NADP^+$.
- D. ATP và $C_6H_{12}O_6$.

Câu 14: Nguồn nào dưới đây không cung cấp nitrogen cho thực vật?

- A. Tác dụng của sấm chớp.
- B. Sự phân hủy xác động, thực vật.
- C. Con người tưới nước cho cây.
- D. Hoạt động cố định nitrogen của vi sinh vật.

Câu 15: Các sắc tố quang hợp hấp thụ và truyền năng lượng ánh sáng theo sơ đồ:

- A. Carotenoid \rightarrow chlorophyll b \rightarrow chlorophyll a \rightarrow chlorophyll a ở trung tâm phản ứng.
- B. Xanthophyll \rightarrow chlorophyll a \rightarrow chlorophyll b \rightarrow chlorophyll a ở trung tâm phản ứng.
- C. Chlorophyll b \rightarrow Carotenoid \rightarrow chlorophyll a \rightarrow chlorophyll a ở trung tâm phản ứng.
- D. Carotenoid \rightarrow chlorophyll b \rightarrow xanthophyll \rightarrow chlorophyll a ở trung tâm phản ứng.

Câu 16: Sinh vật lấy chất hữu cơ từ sinh vật tự dưỡng hoặc từ sinh vật dị dưỡng khác để tiến hành trao đổi chất và chuyển hóa năng lượng là phương thức:

- A. tự dưỡng.
- B. dị dưỡng.
- C. dinh dưỡng.
- D. nuôi dưỡng.

Câu 17: Quá trình trao đổi nước trong cây gồm:

- A. vận chuyển nước ở thân \rightarrow hấp thụ nước ở rễ \rightarrow thoát hơi nước ở lá.
- B. hấp thụ nước ở rễ \rightarrow thoát hơi nước ở lá \rightarrow vận chuyển nước ở thân.
- C. hấp thụ nước ở rễ \rightarrow vận chuyển nước ở thân \rightarrow thoát hơi nước ở lá.
- D. vận chuyển nước ở thân \rightarrow thoát hơi nước ở lá \rightarrow hấp thụ nước ở rễ.

Câu 18: Trong quang hợp ở thực vật, các yếu tố khác đều thuận lợi, còn cường độ ánh sáng tăng dần từ điểm bù ánh sáng đến điểm bão hòa ánh sáng thì

- A. cường độ quang hợp giảm mạnh.
- B. cường độ quang hợp và cường độ hô hấp bằng nhau.
- C. cường độ quang hợp lúc tăng lúc giảm.
- D. cường độ quang hợp tăng dần đến khi đạt cực đại.

Câu 19: Ở chuyển hóa năng lượng trong sinh giới, thực vật quang hợp để chuyển hóa quang năng thành hóa năng chứa trong các liên kết hóa học của các hợp chất hữu cơ thuộc giai đoạn:

- A. huy động năng lượng. B. phân giải.
 C. dị hóa. D. tổng hợp.

Câu 20: Điều nào dưới đây không đúng khi nói về trao đổi nước và dinh dưỡng khoáng trong giới hạn nhiệt độ của cây?

- A. Khi nhiệt độ thấp thì tốc độ khuếch tán các chất khoáng tăng mạnh.
 B. Khi nhiệt độ tăng lên thì sự hấp thụ các chất cũng tăng lên.
 C. Khi nhiệt độ thấp thì sự thoát hơi nước chậm lại.
 D. Khi nhiệt độ tăng thì sự thoát hơi nước tăng lên.

Câu 21: Trong quang hợp ở thực vật, các yếu tố khác đều thuận lợi, còn nồng độ CO₂ tăng lên 0,2 % thì

- A. cây quang hợp yếu. B. cây quang hợp mạnh.
 C. cây quang hợp đạt mức cực đại. D. cây bị ngộ độc CO₂.

Câu 22: Vai trò không phải là vai trò của nước ở thực vật:

- A. hoạt hóa enzyme xúc tác phản ứng. B. tham gia vào các phản ứng sinh hoá.
 C. là thành phần cấu tạo tế bào thực vật. D. là dung môi hoà tan các muối khoáng.

Câu 23: Khi nhiệt độ vượt 30 °C và tiếp tục tăng thì cường độ quang hợp của thực vật C₃:

- A. giảm dần. B. tăng dần.
 C. giữ nguyên. D. lúc tăng lúc giảm.

Câu 24: Trong các sinh vật sau, nhóm sinh vật nào trao đổi chất và chuyển hóa năng lượng theo phương thức tự dưỡng?

- A. Nấm, rau, lúa, cây xà cừ. B. Con người, vật nuôi, cây trồng.
 C. Tảo, cá, chim, rau, cây xà cừ. D. Tảo lục, lúa, cây xà cừ.

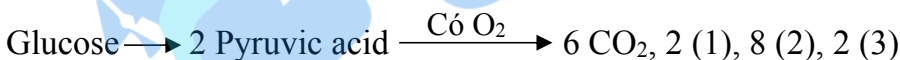
Câu 25: Nhận xét nào dưới đây đúng khi nói về mối quan hệ giữa trao đổi chất và chuyển hóa năng lượng ở cấp cơ thể cũng như cấp tế bào?

- A. Trao đổi chất luôn gắn liền với chuyển hóa năng lượng.
 B. Trao đổi chất diễn ra vào ban ngày còn chuyển hóa năng lượng diễn ra vào ban đêm.
 C. Có thể có trao đổi chất nhưng không thể thiếu chuyển hóa năng lượng.
 D. Đây là hai quá trình không liên quan đến nhau.

Câu 26: Sơ đồ nào sau đây biểu thị cho giai đoạn đường phân?

- A. Glucose → Acid lactic. B. Glucose → Coenzyme A.
 C. Glucose → Acid pyruvic. D. Acid pyruvic → Coenzyme A.

Câu 27: Trong một phần sơ đồ con đường hô hấp ở thực vật: (1), (2), (3) là những chất nào?



- A. (1) ATP; (2) NADH; (3) FAD⁺. B. (1) ATP; (2) NADH; (3) FADH₂.
 C. (1) NADH; (2) ATP; (3) FADH₂. D. (1) ATP; (2) NAD⁺; (3) FADH₂.

Câu 28: Vai trò không phải là vai trò của quang hợp ở thực vật đối với thực vật, sinh vật và sinh quyển?

- A. Chất hữu cơ từ quang hợp là nguồn năng lượng dự trữ cho tế bào và cơ thể thực vật.
 B. Cung cấp nguồn O₂ và chất hữu cơ cho nhiều sinh vật khác.
 C. Đảm bảo hàm lượng khí O₂ và CO₂ trong khí quyển được duy trì ổn định.
 D. Xử lý triệt để ô nhiễm môi trường đất, nước, không khí.

II. PHẦN TỰ LUẬN (3,0 điểm)

Câu 1 (2,0 điểm).

Trong vườn nhà bạn A có 1 cây hoa hồng lớn mọc ở chỗ hơi mát và không hợp lí, bạn A muốn bứng cây sang vị trí mới nhiều nắng hơn. Phương án của bạn A là giữ nguyên cành lá khi

búng và trồng vào vị trí mới là có cây đẹp ngay, thấy vậy bạn B nói: “đề nguyên cành lá vậy thì cây thoát hơi nước nhiều, chắc nó khó sống”

a) Theo em, phương án của bạn A đúng hay sai? Vì sao?

b) Thoát hơi nước có vai trò gì đối với thực vật?

Câu 2 (1,0 điểm).

Ở AeroFarms, một trang trại thẳng đứng ở Newark, New Jersey. Thay vì trồng xuống đất, cây được đặt trong các khay xếp chồng lên nhau cao gần 10m. Cây xanh không phát triển mạnh dưới ánh sáng mặt trời mà thay vào đó là ánh đèn LED, quạt quay liên tục trong trang trại.

Theo businessinsider

a) Đoạn thông tin vừa rồi nhắc đến ảnh hưởng của nhân tố nào đến quá trình quang hợp của cây xanh trong trang trại?

b) Sử dụng nhân tố đó mang lại lợi ích gì? Ngoài lợi ích, nhân tố này bị nhiều người chỉ trích vì nguyên nhân gì?

----- HẾT -----

